

Số: /QĐ-BNN-TCLN Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Công nhận giống cây trồng lâm nghiệp và công nhận mở rộng  
vùng trồng đối với giống cây trồng lâm nghiệp**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính;*

*Xét đề nghị của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam tại Văn bản số 117/KHLN-KH ngày 18/3/2020 đề nghị công nhận giống mới cho Keo lai tam bội và Văn bản số 119/KHLN-KH ngày 19/3/2020 đề nghị công nhận mở rộng vùng trồng cho giống của các loài: Keo lai, Keo lá tràm, Keo tai tượng;*

*Theo đề nghị của Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận giống cây trồng lâm nghiệp mới Keo lai tam bội: X101, X102, X201 và X205 do Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu chọn tạo.

**Điều 2.** Công nhận mở rộng vùng trồng đối với các giống: Keo lai: AH1, BV71, BV73, BV75, TB11; Keo lá tràm: Clt26, Clt57, Clt98 và giống Keo tai tượng xuất xứ Balimo do Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu khảo nghiệm mở rộng.

**Điều 3.** Trách nhiệm thực hiện sau công nhận giống và mở rộng vùng trồng:

1. Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm lưu giữ mẫu giống; phổ biến, hướng dẫn kỹ thuật gây trồng đối với các giống được công nhận.

2. Tổng cục Lâm nghiệp, Trung tâm Khuyến nông quốc gia phối hợp với các đơn vị liên quan đưa giống được công nhận vào sản xuất ở những nơi có điều kiện tương tự nơi khảo nghiệm.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường; Giám đốc: Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, Trung tâm Khuyến nông quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- BT Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Lưu: VT, TCLN.(15)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Hà Công Tuấn**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP MỚI**  
**VÀ GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP MỞ RỘNG VÙNG TRỒNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TCLN ngày tháng năm 2020  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**A. GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP MỚI**

**A1. Dòng Keo tam bội ký hiệu X101**

- Mã số giống mới được công nhận: **KLTB.YT.20.01**
- Vùng áp dụng: Yên Thế, Bắc Giang; Xuân Lộc, Đồng Nai và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
- Tập thể tác giả: Nghiêm Quỳnh Chi, Hà Huy Thịnh, Đỗ Hữu Sơn, Ngô Văn Chính, Nguyễn Đức Kiên, Trần Văn Sâm, Phạm Xuân Đình, Đồng Thị Ứng, Lã Ngọc Hồng và tập thể cán bộ Viện Nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**A2. Dòng Keo tam bội ký hiệu X102**

- Mã số giống mới được công nhận: **KLTB.YT.20.02**
- Vùng áp dụng: Yên Thế, Bắc Giang; Xuân Lộc, Đồng Nai và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
- Tập thể tác giả: Nghiêm Quỳnh Chi, Hà Huy Thịnh, Đỗ Hữu Sơn, Ngô Văn Chính, Nguyễn Đức Kiên, Trần Văn Sâm, Phạm Xuân Đình, Đồng Thị Ứng, Lã Ngọc Hồng và tập thể cán bộ Viện Nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**A3. Dòng Keo tam bội ký hiệu X201**

- Mã số giống mới được công nhận: **KLTB.YT.20.03**
- Vùng áp dụng: Yên Thế, Bắc Giang; Cam Lộ, Quảng Trị; Xuân Lộc, Đồng Nai và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
- Tập thể tác giả: Nghiêm Quỳnh Chi, Hà Huy Thịnh, Đỗ Hữu Sơn, Ngô Văn Chính, Nguyễn Đức Kiên, Trần Văn Sâm, Phạm Xuân Đình, Đồng Thị Ứng, Lã Ngọc Hồng và tập thể cán bộ Viện Nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**A4. Dòng Keo tam bội ký hiệu X205**

- Mã số giống mới được công nhận: **KLTB.XL.20.04**
- Vùng áp dụng: Xuân Lộc, Đồng Nai; Cam Lộ, Quảng Trị và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.
- Tập thể tác giả: Nghiêm Quỳnh Chi, Hà Huy Thịnh, Đỗ Hữu Sơn, Ngô Văn Chính, Nguyễn Đức Kiên, Trần Văn Sâm, Phạm Xuân Đình, Đồng Thị Ứng, Lã Ngọc Hồng và tập thể cán bộ Viện Nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B. GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP MỞ RỘNG VÙNG TRỒNG**

**B1. Dòng Keo lai ký hiệu AH1** (Đã công nhận là giống quốc gia tại Quyết định số 3747/QĐ/BNN-TCLN ngày 15/09/2015).

- Mã số giống mới được công nhận: **KL.ĐNB.15.01**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B2. Dòng Keo lai ký hiệu BV71** (Đã công nhận là giống quốc gia tại Quyết định số 3893/QĐ/BNN-TCLN, ngày 20/09/2016).

- Mã số giống mới được công nhận: **KL.BV.16.01**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B3. Dòng Keo lai ký hiệu BV73** (Đã công nhận là giống quốc gia tại Quyết định số 3893/QĐ/BNN-TCLN, ngày 20/09/2016).

- Mã số giống mới được công nhận: **KL.BV.16.02**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B4. Dòng Keo lai ký hiệu BV75** (Đã công nhận là giống tiến bộ kỹ thuật tại Quyết định số 1998/QĐ/BNN-KHCN, ngày 11/07/2006).

- Mã số giống mới được công nhận: **BV75**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B5. Dòng Keo lai ký hiệu TB11** (Đã công nhận là giống tiến bộ kỹ thuật tại Quyết định số 1998/QĐ/BNN-KHCN, ngày 11/07/2006).

- Mã số giống mới được công nhận: **TB11**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường

Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B6. Dòng Keo lá tràm ký hiệu Clt26** (Đã công nhận là giống quốc gia tại Quyết định số 3453/QĐ-BNN-LN, ngày 23/12/2010).

- Mã số giống mới được công nhận: **KLT.BB.09.05**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B7. Dòng Keo lá tràm ký hiệu Clt57** (Đã công nhận là giống tiến bộ kỹ thuật tại Quyết định số 2763/QĐ-BNN-LN, ngày 01/10/2009).

- Mã số giống mới được công nhận: **KLT.ĐH.09.08**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B8. Dòng Keo lá tràm ký hiệu Clt98** (Đã công nhận là giống tiến bộ kỹ thuật tại Quyết định số 2763/QĐ-BNN-LN, ngày 01/10/2009).

- Mã số giống mới được công nhận: **KLT.ĐH.09.10**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp.

**B9. Keo tai tượng: Xuất xứ Balimo** (Đã công nhận là giống cây trồng Lâm nghiệp tại Quyết định số 761/QĐ-BNN-TCLN, ngày 06/03/2019).

- Mã số giống mới được công nhận: **KTT.CL.19.08**

- Vùng áp dụng mở rộng: Uông Bí, Quảng Ninh và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

- Tác giả khảo nghiệm mở rộng: Nguyễn Huy Sơn, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Hà Huy Nhật, Lã Trường Giang, Phạm Đình Sâm và tập thể cán bộ Viện nghiên cứu giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp./.